TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HXÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:399/2024/HSST
Ngày 16-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HXÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Hoàng Văn Mầm

2. Bà Trần Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quỳnh là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm– Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 375/2024/TLST-HS ngày 11/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 398/2024/QĐXXST-HS ngày 18/11/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 64/QĐHSST-QĐ ngày 02/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị D; Giới tính: Nữ.Tên gọi khác: Không;Sinh ngày: 18/4/1982;Tại: Tỉnh Nghệ An;Nơi cư trú: Phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 9/12;Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Đại T (đã chết);Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1954, trú tại: Thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là nhỏ nhất trong gia đình.

Bị cáo có chồng là: Đặng Nguyễn Hùng M, sinh năm: 1982 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2014, hiện cùng trú tại: Phường K, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 06/6/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Trần Đình T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/10/1964; Tại: Tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: 25/26 M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12.Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Trần T (đã chết);Con bà: Phạm Thị N (đã chết); Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là: Võ Thị Kim L (đã chết) và 02 con, lớn nhất sinh năm: 1990, nhỏ nhất sinh năm: 1994.

Ngày 06/6/2024, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Là Đảng viên đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

-Bà Nguyễn Thị O; sinh năm: 1988(Có mặt)

Địa chỉ: Phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bà Lê Thị Kim T; sinh năm: 1969(Có mặt)

Địa chỉ: Phường K , thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bà Phan Thị L; sinh năm: 1982(Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bà Vũ Thị L; sinh năm: 1957(Vắng mặt)

Địa chỉ: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bà Nguyễn Thị T; sinh năm: 1978(Vắng mặt)

Địa chỉ: 456 L, phường E thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Ông Lê Anh Đ; sinh năm: 1973(Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bà Nguyễn Thị T; sinh năm: 1981(Có mặt)

Địa chỉ: 575 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bà Lê Bích T: sinh năm: 1994(Vắng mặt)

Địa chỉ: 581/16 V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Ông Võ Văn H; sinh năm: 1966(Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

-Bà Nguyễn Thị L; sinh năm: 1957(Vắng mặt)

Địa chỉ: 46 B, phường Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị D, sinh ngày: 18/4/1982, trú tại: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, làm nghề bán vé số và có mối quan hệ quen biết với Trần Đình T, sinh năm: 1964, trú tại: 25/26 M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình sinh sống tại địa phương và làm nghề bán vé số, D quen biết một số người có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức ghi số đề T thua bằng tiền nên D đặt vấn đề với những người này ai có nhu cầu ghi số đề thì chuyển cho D. Sau khi nhận số đề từ người chơi, D chuyển lên đầu trên để hưởng hoa hồng. Quá trình ghi số đề, D nhận ghi đề thông qua điện thoại di động Samsung Galaxy A73 5G, kèm sim điện thoại 0944027178 và 0932469172 để nhận số đề từ người chơi.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thị D trực tiếp nhận số từ các con bạc là Trần Đình T và Nguyễn Thị O, sinh năm 1988, trú tại phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chuyển đến thông qua tin nhắn SMS để trực tiếp sát phạt được thua bằng tiền hưởng L chênh lệch rồi chuyển cho cái đầu trên sử dụng số điện thoại 0817275657; mở rộng xác minh phát hiện đối tượng Lê Thị Kim T, sinh năm 1971, trú tại: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cũng có hành vi trực tiếp nhận số từ các con bạc là Phan Thị L, sinh năm 1972, trú tại: Phường, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Vũ Thị L, sinh năm 1957, trú tại: Phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và

Vũ Văn T, sinh năm 1964, trú tại: Phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chuyển đến thông qua tin nhắn SMS để trực tiếp sát phạt được thua bằng tiền hưởng L chênh lệch rồi chuyển cho cái đầu trên sử dụng số điện thoại 0817275657.

Ngày 28/5/2024, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk triệu tập làm việc đối với Nguyễn Thị D. Căn cứ lời khai và tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành triệu tập làm việc đối với Trần Đình T; Lê Thị Kim T; Nguyễn Thị O; Phan Thị L và Vũ Thị L. Quá trình làm việc các đối tượng đã thừa nhận hành vi tham gia Đánh bạc (dưới hình thức ghi số đề) được, thua bằng tiền dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Trung và miền Bắc, nên tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ các công cụ phương tiện có L quan và triệu tập những người có L quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để làm việc.

Về cách thức đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề và cách ăn chia thu L bất chính của các bị cáo như sau:

Đối với hình thức đánh bao lô hai con số (hai càng), người chơi chọn bất kỳ một con số gồm hai chữ số từ 00 đến 99 để đặt cược bao lô, 01 điểm đài miền Trung lấy tương ứng số tiền đặt cược là 13.000 Đ đến 14.000 Đ, 01 điểm đài miền Bắc lấy tương ứng số tiền đặt cược là 20.500 Đ đến 22.000 Đ. Khi có kết quả xổ số trong ngày, nếu trong 18 giải của đài miền Trung hay 27 giải của đài miền Bắc, không phân biệt mà có 02 chữ số cuối trùng với số mà người chơi đặt cược thì người chơi T cược theo tỷ lệ 01 điểm trúng đài miền Trung tương ứng số tiền T cược là 70.000 Đ, 01 điểm trúng đài miền Bắc tương ứng số tiền T cược là 70.000 Đ, còn nếu trong tất cả các giải không giải nào có hai chữ số cuối trùng với số mà người chơi đặt cược thì người chơi thua số tiền đã đặt cược.

Đối với hình thức đánh bao lô ba con số (ba càng), người chơi chọn bất kỳ một con số gồm ba chữ số từ 000 đến 999 để đặt cược bao lô, 01 điểm đài miền Trung lấy tương ứng số tiền đặt cược là 13.000 Đ đến 14.000 Đ, 01 điểm đài miền Bắc lấy tương ứng số tiền đặt cược là 20.500 Đ đến 22.000 Đ. Khi có kết quả xổ số trong ngày, nếu trong 17 giải của đài miền Trung (trừ giải tám có 01 dãy số gồm 02 chữ số) hay 23 giải của đài miền Bắc (trừ giải bảy có 04 dãy số gồm 02 chữ số), không phân biệt mà có 03 chữ số cuối trùng với số mà người chơi đặt cược thì người chơi T cược theo tỷ lệ 01 điểm trúng cược tương ứng với số tiền là 500.000 Đ đối với đài miền Trung và 550.000 Đ đối với đài miền Bắc, còn nếu trong tất cả các giải không giải nào có ba chữ số cuối trùng với số mà người chơi đặt cược thì người chơi thua số tiền đã đặt cược;

Đối với hình thức đánh đầu - cuối hai càng, người chơi chọn bất kỳ một con số gồm hai chữ số từ 00 đến 99 để đặt cược, đối với hình thức này thì người chơi chỉ đặt cược con số đã chọn vào giải 8 và giải đặc biệt đài Nam, đài miền Trung; giải 7 và giải đặc biệt đài miền Bắc; đối với hình thức đánh kề – cuối hai càng, người chơi chọn bất kỳ một con số gồm hai chữ số từ 00 đến 99 để đặt cược, đối với hình thức này thì người chơi chỉ đặt cược con số đã chọn vào giải 7 và giải đặc biệt đài miền Trung; giải 6 và giải đặc biệt đài miền Bắc; đối với hình thức đánh kề đầu – cuối hai càng, người chơi chọn bất kỳ một con số gồm hai chữ số từ 00 đến 99 để đặt cược, đối với hình thức này thì người chơi chỉ đặt cược con số đã chọn vào giải 8, giải 7 (kề giải tám) và giải đặc biệt đài miền Trung, giải 7, giải 6 (kề giải bảy) và giải đặc biệt đài miền Bắc. Ở các hình thức này người chơi không cược theo điểm mà cược theo tỷ lệ đặt cược số tiền 1000 Đ thì T cược tương ứng số tiền là 70.000 Đ đối với đài miền Trung và 70.000 Đ.

Đối với kề đặc biệt ba càng, người chơi chọn bất kỳ một con số gồm ba chữ số từ 000 đến 999 để đặt cược, đối với hình thức này thì người chơi chỉ đặt cược con số đã chọn vào giải 7 (trừ giải tám chỉ gồm 02 chữ số) và giải đặc biệt đài miền Trung, giải 6 (trừ giải tám chỉ gồm 02 chữ số) và giải đặc biệt đài miền Bắc, khi có kết quả xổ số trong ngày, nếu trong giải 7 và giải đặc biệt đài miền Trung, giải 6 và giải đặc biệt đài miền Bắc có 03 chữ số cuối trùng với số người chơi đặt cược thì người chơi T cược, hình thức này người chơi không cược theo điểm mà cược theo tiền với tỷ lệ 1000 Đ T cược tương ứng số tiền là 500.000đ, đối với Đài miền Trung và 550.000 Đ đối với Đài miền Bắc.Các hình thức này không đặt cược theo điểm, mà cược theo tỷ lệ tương ứng, cụ thể là: 80% số tiền đánh của từng con số đối với hai càng, ba càng ở cả Đài miền Trung và Bắc;

Đối với hình thức đánh xiên hai bao lô hai càng (đá 2), người chơi chọn bất kỳ một hoặc nhiều hơn một cặp số gồm 02 chữ số không trùng nhau từ 00 đến 99 để đặt cược xiên hai bao lô, 01 điểm xiên đài miền Trung lấy tương ứng số tiền đặt cược là 27 Đ; 01 điểm xiên hai đài miền Bắc lấy tương ứng số tiền đặt cược là 44.000 Đ. Khi có kết quả xổ số trong ngày, nếu trong 18 giải của đài miền Trung hay 27 giải của đài miền Bắc, không phân biệt mà có cặp số cuối trùng với cặp số mà người chơi đặt cược thì người chơi T cược theo tỷ lệ 01 điểm trúng xiên đài miền Trung tương ứng số tiền 500.000 Đ và đài miền Bắc tương ứng số tiền là 620.000 Đ, 640.000 Đ hoặc 650.000 Đ, còn nếu trong tất cả các giải không giải nào có cặp số cuối trùng với số mà người chơi đặt cược hoặc chỉ ra 01 số trong cặp số đã chọn thì người chơi thua và mất số tiền đã đặt cược.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

Nguyễn Thị D khai nhận: Do không có việc làm ổn định, muốn có tiền tiêu xài nên D đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức nhận số đề, D đã nhận ghi số lô đề cho các con bạc theo kết quả xổ số kiến thiết của đài miền Trung, miền Bắc thông qua tin nhắn điện thoại di động. Sau đó, D tổng hợp lại rồi chuyển cho cái đầu trên là Nguyễn Thị T, sinh năm 1978, trú tại: 456 L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có số điện thoại 0817275657 để hưởng hoa hồng chênh lệch. D sử dụng 02 điện thoại di động để nhận số lô, đề của các con bạc (01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, số IMEI 1: 353408112756844, IMEI 2: 353409112756842, kèm sim điện thoại số 0949775258; sim điện thoại số 0949775258 D sử dụng để nhận số lô đề từ số điện thoại 0943086947 của bị cáo Trần Đình T và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 5G, số IMEI 1: 352828294645831, IMEI 2: 354462614645830, kèm sim điện thoại số 0944027178 và 0932469172, máy này cài ứng dụng zalo có tài khoản "Nguyễn Thị D" đăng ký số điện thoại 0944027178; tài khoản Zalo "Nguyễn Thị D" D sử dụng để trao đổi qua tài khoản Zalo "Thành Phát" của Nguyễn Thị T về cách thức chuyển tiền L quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề). Trong ngày 28/5/2024, D nhận số lô, đề của các con bạc như sau:

1. Nhận số lô, đề từ Trần Đình T qua số điện thoại 0943086947, D lưu tên "Cttc":

- *Đối với đài xổ số miền Trung (đài Đắk Lắk):*

+ Tin 1: 39 79 98 x20 (Bao lô 02 số: 60 điểm x 14.000Đ = 840.000Đ) tương ứng số tiền 840.000Đ, kết quả trúng số 39 79 98 mỗi số 20 điểm tương ứng 4.200.000Đ, tổng số tiền đánh bạc là 5.040.000Đ.

- *Đối với đài xổ số miền Bắc:*

+ Tin 1: 39 79 86 97 x 20 (Bao lô 02 số: 80 điểm x 22.000Đ = 1.760.000Đ) tương ứng số tiền 1.760.000Đ, kết quả trúng số 79 với 20 điểm tương ứng 1.400.000Đ, tổng số tiền đánh bạc là 3.160.000đ.

Tổng số tiền đánh bạc của T với D theo đài xổ số miền Trung tương ứng 5.040.000Đ (trong đó tiền cá cược là 840.000Đ, tiền trúng đề là 4.200.000Đ), theo đài xổ số miền Bắc tương ứng 3.160.000Đ (trong đó tiền cá cược là 1.760.000Đ, tiền trúng đề là 1.400.000Đ).

2. Nhận số lô, đề từ Nguyễn Thị O qua số điện thoại 0867038304, D lưu tên "O":

- Đối với đài xổ số miền Trung (đài Đắk Lắk):

+ Tin 1: 19 x 50, 52 x 20, 75 x 20 (Bao lô 02 số: 90 điểm x 13.000Đ) tương ứng số tiền 1.170.000Đ, kết quả không có số trúng.

- Đối với đài xổ số miền Bắc:

+ Tin 1: 19 75 57 x 10, 79 x20 (Bao lô 02 số: 50 điểm x 21.000Đ = 1.050.000Đ) tương ứng số tiền 1.050.000Đ, kết quả trúng số 75 x 10, 57 (02 lô) x 10, 79 x 20 tổng cộng 50 điểm tương ứng 3.500.000Đ, tổng số tiền đánh bạc là 4.550.000Đ.

Tổng số tiền đánh bạc của O với D theo đài xổ số miền Trung tương ứng 1.170.000Đ, theo đài xổ số miền Bắc tương ứng 4.550.000đ (trong đó tiền cá cược là 1.050.000Đ, tiền trúng đề là 3.500.000Đ).

Trong ngày 28/5/2024, tiền số đề D nhận của các con bạc theo đài xổ số miền Trung tương ứng 6.210.000 Đ (trong đó tiền cá cược là 2.010.000Đ, tiền trúng đề là 4.200.000 Đ); tiền số đề D nhận của các con bạc theo đài xổ số miền Bắc tương ứng 7.710.000Đ (trong đó tiền cá cược là 2.910.000Đ, tiền trúng đề là 4.900.000Đ).

Sau khi nhận số lô đề từ O và T thì D giữ lại để trực tiếp sát phạt, T thua với con bạc; ngoài ra D còn trực tiếp ghi thêm số đề với Nguyễn Thị T (có lai lịch nêu trên) qua số điện thoại 0817275657 mà D lưu tên "Gh2", cụ thể như sau:

- Đối với đài xổ số miền Trung (đài Đắk Lắk, Quảng Nam):

+ Tin 1: 261 x 2 kđb 35, 61 x 25 đc35 k10, 281 x 2 kđb 10, 81 x5 đck 10, 61 81đá 2 chính; 39 79 98 x 8 đv 3 2 đài (Bao lô 02 số: 118 điểm x 12.600Đ = 1.486.800Đ; ĐCK 2 số: 110.000Đ x 65% = 71.500Đ; bao lô 03 số: 4 x 12.600đ = 50.400Đ; KĐB 3 số: 90.000Đ x 65% = 58.500Đ) đối với đài Đắk Lắk tương ứng số tiền 1.667.200Đ, kết quả trúng 61 x 25, 39 x8, 79 x 8, 98 x8, 39 79 98 đá vòng 3 tương ứng số tiền 7.930.000Đ, tổng số tiền đánh bạc tương ứng 9.597.200Đ.

+ Tin 2: 24.64 36.76 x 3 đá 2 (Bao lô 02 số: 20 điểm x 12.600Đ = 252.000Đ) tương ứng số tiền 252.000Đ, kết quả trúng số 64 x 3 tương ứng 210.000Đ, tổng số tiền đánh bạc tương ứng 462.000Đ.

+ Tin 3: 19 x 45, 52 75 x 15, 19 52 75 đv2 (Bao lô 02 số: 87 điểm x 12.600Đ = 1.096.200Đ) tương ứng số tiền 1.096.200Đ, kết quả không có số trúng.

- Đối với đài xổ số miền Bắc:

+ Tin 1: 61 79 x 5 đá 3, 39.79 86.97 x 10 đá 4, 24 64 x 3 đá 2, 19 75 52 x 2 đv 1 (Bao lô 02 số: 94 điểm x 20.000Đ = 1.880.000Đ) tương ứng số tiền 1.880.000Đ, kết quả trúng số 79 x 15, 75 x 2 tương ứng 1.190.000Đ, tổng số tiền đánh bạc tương ứng 3.070.000Đ.

+ Tin 2: 19 75 57 x 5, 79 x 20, 19.79 75.57 đá 3 (Bao lô 02 số: 47 điểm x 20.000Đ = 940.000Đ) tương ứng số tiền 940.000Đ, kết quả trúng số 75 x 5, 57 (02

lô) x 5, 79 x 20, 75.57 đá 3 tương ứng 4.250.000Đ, tổng số tiền đánh bạc tương ứng 5.190.000Đ.

Như vậy, trong ngày 28/5/2024, tiền số đề D đánh bạc với Nguyễn Thị T theo đài xổ số miền Trung là 11.155.400 Đ, trong đó, tiền đặt cược là 3.015.400 Đ và tiền trúng là 8.140.000 Đ; theo đài số xố miền Bắc là 8.260.000 Đ (trong đó tiền đặt cược là 2.820.000 Đ, tiền T cược là 5.440.000 Đ).

Ngày 28/5/2024, tổng số tiền đánh bạc trên đài miền Trung, số tiền 17.635.400 Đ; theo đài xổ số miền Bắc, số tiền 11.420.000 Đ.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Lê Thị Kim T (sinh năm: 1976, trú tại: Phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk), khai nhận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên T nhận số đề của các con bạc là Phan Thị L; Vũ Thị L và Vũ Văn T theo kết quả xổ số kiến thiết của đài miền Trung, miền Bắc thông qua tin nhắn điện thoại di động. Sau đó, T tổng hợp lại rồi chuyển cho cái đầu trên là Nguyễn Thị T (có lai lịch nêu trên và sử dụng số điện thoại 0817275657), để hưởng hoa hồng chênh lệch. T sử dụng 02 điện thoại di động để nhận số lô, đề của các con bạc (01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Imei: 354878082961625 gắn sim số 0944098284 của nhà mạng Vinaphone T sử dụng để nhận số lô, đề từ các con bạc là Phan Thị L; Vũ Thị L và Vũ Văn T và 01 điện thoại di động hiệu IPhone 6S, IMEI: 358569072841754 kèm sim điện thoại số 0948492746, máy này cài ứng dụng zalo có tài khoản "Kim T" được đăng ký bởi số điện thoại 0948492746 T sử dụng để trao đổi qua tài khoản Zalo của T là "Bé Gái" được đăng ký bởi số điện thoại 0981035994 về cách thức chuyển tiền L quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề). Trong ngày 28/5/2024, T nhận số lô, đề của các con bạc như sau:

1. Nhận số lô, đề từ Vũ Văn T, sinh năm 1964, trú tại: phường K, thành phố B, qua số điện thoại 0379401641, T lưu tên "Thang" cụ thể như sau:

* Đối với đài xổ số miền Trung (đài Đắk Lắk và đài Quảng Nam):

+ Tin nhắn lúc 05:02 pm: Chinh .84 x 20. 24 x 20. Phu 07 x 20. (Bao lô 03 số 84, 24, 07 mỗi số 20 điểm; trong đó số 84 và 24 là bao lô đối với đài Đắk Lắk, còn số 07 là bao lô đối với đài Quảng Nam. Tổng 60 điểm tương đương với số tiền 840.000Đ. Kết quả xổ số không có số trúng.

* Đối với Đài xổ số miền Bắc:

+ Tin nhắn lúc 06:06 pm: 49 89 da 3; 15 25 da 3; 75 85 da 3; 57 87 da 3; 21 52 da 3. Tổng 30 điểm bao lô. Kết quả không có số trúng. Đối với đài miền Bắc, T nhận 22.000Đ/điểm, tương đương với số tiền 660.000Đ;

2. Nhận số lô, đề từ Phan Thị L qua số điện thoại 0385764334 T lưu tên "Lien" cụ thể như sau:

Đối với Đài xổ số Đắk Lắk:

Tin nhắn lúc 04:53 pm: 83 65 x 10 điểm; 15 56 86 x 10 điểm, tổng 50 điểm bao lô; T nhận 14.000Đ/điểm, tương đương với số tiền 700.000Đ. Kết quả xổ số không có số trúng.

3. Nhận số lô, đề từ Vũ Thị L qua số điện thoại 0367967440 T lưu tên "Ba L" cụ thể như sau:

Bà L sử dụng số điện thoại 0367967440 gọi cho T qua số điện thoại 0944098284 và nói đánh cặp số 87, 78 bao lô mỗi số 15 điểm, Đ thời nói với T là chị L (Phan Thị L) đánh số nào thì cho bà L theo giống như vậy. Do đó, đối với Đài xổ số Đắk Lắk, L đánh các số 87 78 x 15 điểm, 83 65 x 10 điểm, 15 56 86 x 10

điểm. Tổng 80 điểm, tương đương với số tiền 1.120.000Đ. Kết quả L trúng số 87 x 15 điểm, tương đương với số tiền 1.050.000Đ.

Như vậy: Tổng số điểm mà T nhận của T, L và L đối với đài Đắk Lắk là 170 điểm tương đương số tiền cá cược là 2.380.000Đ;

Sau khi nhận số đề từ những người trên T tổng hợp lại và tự nghĩ thêm số 46 x 15 đối với đài Đắk Lắk rồi nhắn tin chuyển cho Nguyễn Thị T (có lai lịch nêu trên). Trong ngày 28/5/2024, tiền số đề T chuyển cho T theo đài xổ số miền Trung tương ứng 2.767.500Đ, tiền trúng đề là 1.050.000Đ; Tiền số đề T chuyển cho T theo đài xổ số miền Bắc tương là 540.000Đ. Sau khi dò kết quả thì không có số trúng.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, Nguyễn Thị T không thừa nhận việc nhận ghi đề với D và T.T khai: Thông qua các mối quan hệ xã hội thì T quen biết với D và T, giữa T và D chỉ có chơi huê với nhau và D chỉ thông qua T để gửi tiền huê cho T 01 lần; T không thừa nhận nội dung các tin nhắn giữa số điện thoại của T là số 0944098284 đến số điện thoại mà T đang sử dụng là 0981035994; và các nội dung tin nhắn từ tài khoản Zalo của D là "Nguyễn Thi D" và tài khoản Zalo của T được đăng ký bởi sim thuê bao số 0981035994 mang tên "Nguyễn Thị T" là do T nhắn mà cho rằng những nội dụng tin nhắn này là của một người bạn của T tên Quyên (chưa xác định rõ nhân thân lai lịch) mượn điện thoại của T để nhắn cho T và D. Đ thời, T phủ nhận về việc có sử dụng số điện thoại di động 0817275657 tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề với T và D.

Tại bản cáo trạng số 381/CT-VKS ngày 08/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T về tội" Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, điểm g khoản 1 Điều 52 để tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị xử phạt bị cáo từ: 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để tuyên bộ bị cáo Trần Đình T phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị xử phạt bị cáo từ: 20.000.000 Đ đến 30.000.000 Đ.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong vụ án này, đối với hành vi đánh bạc của Trần Đình T trên đài miền Bắc, Nguyễn Thị O, Lê Thị Kim T, Phan Thị L và Vũ Thị L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Phạt tiền là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị T có hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị D và Lê Thị Kim T; Vũ Văn T có hành vi đánh bạc với Lê Thị Kim T. Tuy nhiên, hiện chưa đủ tài liệu chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định tách hành vi, tiếp tục xác minh, xử lý sau, là phù hợp.

*Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, số IMEI 1: 353408112756844, IMEI 2: 353409112756842,

kèm sim điện thoại số 0949775258; và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 5G, số IMEI 1: 352828294645831, IMEI 2: 354462614645830, kèm sim điện thoại số 0944027178 và 0932469172 là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị D sử dụng vào việc phạm tội.

Đề nghị tịch thu, sung Công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumina 730, màu đen, số IMEI 359753061569407-12, gắn sim số 0943086947 (Điện thoại đã bị vỡ, rạn nứt màn hình và ốp vỏ nhựa bên ngoài), là tài sản của bị cáo Trần Đình T sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu đen, số kiểu máy SM-A135F/DS, số sêri R58T31MN86A, số IMEI (khe 1) 354690577106453, số IMEI (khe 1) 355864867106452 gắn sim số 0867.038.304 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G, IMEI (khe 1): 353842197264268, IMEI (khe 2): 354708207264268 kèm sim điện thoại của nhà mạng Viettel (đã qua sử dụng); 01 điện thoại nhãn hiệu NoKia, màu đỏ, số IMEI 1: 355814093829708; số IMEI 2: 355814098829703; Gắn kèm sim số 0367967440 của nhà mạng Viettel (đã qua sử dụng), là tài sản của Nguyễn Thị O, Phan Thị L và Vũ Thị L, cần chuyển theo hồ sơ xử lý hành chính để Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Imei: 354878082961625 gắn sim số 0944098284 của nhà mạng Vinaphone (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu IPhone 6S, IMEI: 358569072841754, kèm sim điện thoại số 0948492746 (đã qua sử dụng) của Lê Thị Kim T cần chuyển theo hồ sơ xác minh tin báo để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đề nghị truy thu từ bị cáo Nguyễn Thị D, số tiền 11.735.400 Đ và bị cáo Trần Đình T số tiền 2.600.000 Đ là tiền các bị cáo tham gia đánh bạc; Truy thu của Nguyễn Thị O, số tiền: 2.220.000 Đ Lê Thị Kim T số tiền 202.500 Đ; Phan Thị L, số tiền: 700.000 Đ và Vũ Thị L, số tiền: 1.120.000 Đ, là tiền các đối tượng sử dụng tham gia đánh bạc.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T không tranh luận gì thêm thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra, đề nghị Hội Đ xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu,chứng cứ khác đã được thu thập có

trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 28/5/2024, bị cáo Nguyễn Thị D đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, số tiền đánh bạc theo đài xổ số miền Trung tương ứng số tiền 17.635.400 Đ; theo đài xổ số miền Bắc tương ứng 11.420.000 Đ. Trong đó, cùng ngày, bị cáo Trần Đình T đã tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị D bằng hình thức ghi số lô đề T, thua bằng tiền, số tiền đánh bạc là 5.040.000 Đ, thì bị phát hiện, xử lý.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T về tội" Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 Đ đến dưới 50.000.000 Đ hoặc dưới 5.000.000 Đ, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

3].Xét tính chất, mức độ phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, lẽ ra các bị cáo buộc phải biết hành vi đánh bạc là phạm tội và sẽ bị pháp luật hình sự trừng trị; nhưng chỉ vì ham muốn thu L bất chính lười lao động, đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề T thua bằng tiền mà bị cáo đã coi thường luật pháp, cố ý đánh bạc trái phép; do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc theo viện dẫn như trên.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội 02 lần trở lên nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo Trần Đình T lần đầu phạm tội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo Trần Đình T có thành tích xuất sắc trong quá trình sinh hoạt tại địa phương được tặng giấy khen, được áp dụng điểm i, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị D có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khă được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội Đ xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tham gia chơi với số tiền ít, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện để cải tạo tại địa phương không cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ răn đe để trở thành công dân tốt.

Về việc khấu trừ thu nhập: Các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không ổn định nên Hội Đ xét xử xét thấy cần miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T.

[4]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong vụ án này, đối với hành vi đánh bạc của Trần Đình T trên đài miền Bắc, Nguyễn Thị O, Lê Thị Kim T, Phan Thị L và Vũ Thị L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Phạt tiền là đúng quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị T có hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị D và Lê Thị Kim T; Vũ Văn T có hành vi đánh bạc với Lê Thị Kim T. Tuy nhiên, hiện chưa đủ tài liệu chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định tách hành vi, tiếp tục xác minh, xử lý sau, là phù hợp.

*Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, số IMEI 1: 353408112756844, IMEI 2: 353409112756842, kèm sim điện thoại số 0949775258; và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 5G, số IMEI 1: 352828294645831, IMEI 2: 354462614645830, kèm sim điện thoại số 0944027178 và 0932469172 là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị D sử dụng vào việc phạm tội là phù hợp.

Tịch thu, sung Công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumina 730, màu đen, số IMEI 359753061569407-12, gắn sim số 0943086947 (Điện thoại đã bị vỡ, rạn nứt màn hình và ốp vỏ nhựa bên ngoài), là tài sản của bị cáo Trần Đình T sử dụng vào việc phạm tội là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu đen, số kiểu máy SM-A135F/DS, số sêri R58T31MN86A, số IMEI (khe 1) 354690577106453, số IMEI (khe 1) 355864867106452 gắn sim số 0867.038.304 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G, IMEI (khe 1): 353842197264268, IMEI (khe 2): 354708207264268 kèm sim điện thoại của nhà mạng Viettel (đã qua sử dụng); 01 điện thoại nhãn hiệu NoKia, màu đỏ, số IMEI 1: 355814093829708; số IMEI 2: 355814098829703; Gắn kèm sim số 0367967440 của nhà mạng Viettel (đã qua sử dụng), là tài sản của Nguyễn Thị O, Phan Thị L và Vũ Thị L, cần chuyển theo hồ sơ xử lý hành chính để Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Imei: 354878082961625 gắn sim số 0944098284 của nhà mạng Vinaphone (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu IPhone 6S, IMEI: 358569072841754, kèm sim điện thoại số 0948492746 (đã qua sử dụng) của Lê Thị Kim T cần chuyển theo hồ sơ xác minh tin báo để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Truy thu từ bị cáo Nguyễn Thị D, số tiền 11.735.400 Đ và bị cáo Trần Đình T số tiền 2.600.000 Đ là tiền các bị cáo tham gia đánh bạc; Truy thu của Nguyễn Thị O, số tiền: 2.220.000 Đ Lê Thị Kim T số tiền 202.500 Đ; Phan Thị L, số tiền: 700.000 Đ và Vũ Thị L, số tiền: 1.120.000 Đ, là tiền các đối tượng sử dụng tham gia đánh bạc để sung công quỹ nhà nước.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa

án các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt: Nguyễn Thị D:18(Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/05/2024 đến ngày 06/6/2024; 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Thị D còn phải chấp hành 17(Mười bảy) tháng 03(Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ giao bị cáo Nguyễn Thị D cho Ủy ban nhân dân phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thị D.

2.Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình T phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt:Bị cáo Trần Đình T: Số tiền: 30.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm c, khoản 2 và Điểm a, khoản 3, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, số IMEI 1: 353408112756844, IMEI 2: 353409112756842, kèm sim điện thoại số 0949775258; và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73 5G, số IMEI 1: 352828294645831, IMEI 2: 354462614645830, kèm sim điện thoại số 0944027178 và 0932469172 là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị D sử dụng vào việc phạm tội là phù hợp.

-Tịch thu, sung Công quỹ Nhà nước 01điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumina 730, màu đen, số IMEI 359753061569407-12, gắn sim số 0943086947 (Điện thoại đã bị vỡ, rạn nứt màn hình và ốp vỏ nhựa bên ngoài), là tài sản của bị cáo Trần Đình T sử dụng vào việc phạm tội.

-Đối với 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu đen, số kiểu máy SM-A135F/DS, số sêri R58T31MN86A, số IMEI (khe 1) 354690577106453, số IMEI (khe 1) 355864867106452 gắn sim số 0867.038.304 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A53 5G, IMEI (khe 1): 353842197264268, IMEI (khe 2): 354708207264268 kèm sim điện thoại của nhà mạng Viettel (đã qua sử dụng); 01 điện thoại nhãn hiệu NoKia, màu đỏ, số IMEI 1: 355814093829708; số IMEI 2: 355814098829703; Gắn kèm sim số 0367967440 của nhà mạng Viettel (đã qua sử dụng), là tài sản của Nguyễn Thị O, Phan Thị L và Vũ Thị L, cần chuyển theo hồ sơ xử lý hành chính để Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

-Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Imei: 354878082961625 gắn sim số 0944098284 của nhà mạng Vinaphone (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu IPhone 6S, IMEI: 358569072841754, kèm sim điện thoại số 0948492746 (đã qua sử dụng) của Lê Thị Kim T cần chuyển theo hồ sơ xác minh tin báo để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

-Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 11.735.400 Đ của bị cáo Nguyễn Thị D và số tiền 2.600.000 Đ của bị cáo Trần Đình T là tiền các bị cáo tham gia đánh bạc.

-Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 2.220.000 Đ của Nguyễn Thị O; số tiền 202.500 Đ của Lê Thị Kim T; số tiền: 700.000 Đ của Phan Thị L và số tiền 1.120.000 Đ của Vũ Thị L là tiền các đối tượng sử dụng tham gia đánh bạc để sung công quỹ nhà nước.

(Đặc điểm như biên bản giao nhận tài sản, tang vật ngày 13/12/2024 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột)

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Đình T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
-UBKTU TP BMT
-UND P. Ea Tam
-Đảng ủy phường Ea Tam
-UBND, P. Khánh Xuân
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Vĩ